

Số: ~~41766~~ /CT-HTTr
V/v trả lời chính sách thuế

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2015

Kính gửi: Công ty linh kiện điện tử SEI Việt Nam
(Địa chỉ: Lô C-6, khu Công nghiệp Thăng Long, H. Đông Anh, TP. Hà Nội.
MST: 0101167728)

Cục thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 2015-03 ngày 19/03/2015 của Công ty hỏi về chính sách thuế, Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 106 Bộ Luật lao động số 10/2012/QH13 ngày 18/06/2012 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về làm thêm giờ quy định:

“Điều 106. Làm thêm giờ

1. Làm thêm giờ là khoảng thời gian làm việc ngoài thời giờ làm việc bình thường được quy định trong pháp luật, thỏa ước lao động tập thể hoặc theo nội quy lao động.

2. Người sử dụng lao động được sử dụng người lao động làm thêm giờ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

a) Được sự đồng ý của người lao động;

b) Bảo đảm số giờ làm thêm của người lao động không quá 50% số giờ làm việc bình thường trong 01 ngày, trường hợp áp dụng quy định làm việc theo tuần thì tổng số giờ làm việc bình thường và số giờ làm thêm không quá 12 giờ trong 01 ngày; không quá 30 giờ trong 01 tháng và tổng số không quá 200 giờ trong 01 năm, trừ một số trường hợp đặc biệt do Chính phủ quy định thì được làm thêm giờ không quá 300 giờ trong 01 năm; ...”

Căn cứ Tiết 2.5, Khoản 2, Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:

“2.5. Chi tiền lương, tiền công, tiền thưởng cho người lao động thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Chi tiền lương, tiền công và các khoản phải trả khác cho người lao động doanh nghiệp đã hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh trong kỳ nhưng thực tế không chi trả hoặc không có chứng từ thanh toán theo quy định của pháp luật.

b) Các khoản tiền lương, tiền thưởng cho người lao động không được ghi cụ thể điều kiện được hưởng và mức được hưởng tại một trong các hồ sơ sau: Hợp

đồng lao động; Thỏa ước lao động tập thể; Quy chế tài chính của Công ty, Tổng công ty, Tập đoàn; Quy chế thưởng do Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc quy định theo quy chế tài chính của Công ty, Tổng công ty...”

Căn cứ Khoản 2, Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013, Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013, Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10/01/2013, Thông tư số 85/2011/TT-BTC ngày 17/6/2011, Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 và Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính để cải cách, đơn giản các thủ tục hành chính về thuế.

“2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp;

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật...”

Căn cứ công văn số 2323/TCT- CS ngày 15/06/2015 của Tổng cục Thuế về việc trả lời chính sách thuế.

Căn cứ quy định trên, trường hợp Công ty linh kiện điện tử SEI Việt Nam do nguyên nhân khách quan và có lý do chính đáng (đã báo cáo Sở LĐTB và XH) phải làm thêm giờ vượt quá số giờ làm thêm theo mức quy định của Bộ Luật Lao động thì khoản tiền làm thêm giờ vượt quá số giờ làm thêm theo quy định doanh nghiệp thực trả cho người lao động nếu có đầy đủ chứng từ theo quy định tại các văn bản về thuế TNDN được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời đề Công ty linh kiện điện tử SEI Việt Nam được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng kiểm tra thuế số 1;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, HTr(2).



Mai sơn